|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**~~. .~~ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**~~. .~~ |
| Số: 5312/BC-BKHĐT | *Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

*(Tài liệu phục vụ họp Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2022)*

~~. .~~

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ chương trình Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chính phủ tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như sau:

**I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRONG 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Nhìn chung, sau 06 tháng thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, Chính phủ, các Bộ, cơ quan, địa phương đã chủ động, nỗ lực xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đến nay, đã triển khai, hoàn thành khối lượng lớn công việc, đã ban hành 14/17 văn bản[[1]](#footnote-1) để cụ thể hóa các chính sách theo yêu cầu tại Nghị quyết. Cụ thể như sau:

**1. Tình hình ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình**

***a)*** *Chính phủ đã ban hành* ***06 Nghị định*** *về:* **(1)** Chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội**[[2]](#footnote-2)**; **(2)** Chính sách tín dụng ưu đãi đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**[[3]](#footnote-3)**; **(3)** Hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh**[[4]](#footnote-4)**; **(4)** Gia hạn thời gian nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước**[[5]](#footnote-5)**; **(5)** Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022**[[6]](#footnote-6)**; **(6)** Hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội**[[7]](#footnote-7)**.

Bên cạnh đó, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết để triển khai các dự án cao tốc quan trọng quốc gia sử dụng nguồn vốn của Chương trình theo các Nghị quyết của Quốc hội**[[8]](#footnote-8)**.

***b)*** *Văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ* đã ban hành **05 Quyết định** về: **(1)** Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động**[[9]](#footnote-9)**; đồng thời chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, doanh nghiệp để triển khai kịp thời; **(2)** Tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị học tập trực tuyến**[[10]](#footnote-10)**; **(3)** Điều kiện, trình tự, thủ tục, mức lãi suất cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập**[[11]](#footnote-11)**; **(4)** Chương trình quản lý nợ công 03 năm giai đoạn 2022-2024 và kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022, trong đó quy định mức bảo lãnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chính sách cho vay ưu đãi quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15**[[12]](#footnote-12)**. **(5)** Phân cấp cho các địa phương thực hiện các dự án, dự án thành phần đầu tư các đoạn tuyến đường bộ cao tốc theo hình thức đầu tư công thuộc Chương trình[[13]](#footnote-13).

***c)*** *Văn bản thuộc thẩm quyền của các bộ, cơ quan*

**(1)** Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản hướng dẫn cơ chế đặc thù về khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025**[[14]](#footnote-14)**.

**(2)** Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư hướng dẫn sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp**[[15]](#footnote-15)**.

**(3)** Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Thông tư về việc triển khai trang bị máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ nguồn Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam**[[16]](#footnote-16)**.

***d)*** *Về tình hình triển khai xây dựng, ban hành các văn bản, nhiệm vụ còn lại:*

**(1)** Về việc xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025

Do việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu có một số nội dung thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và liên quan trực tiếp đến trách nhiệm của nhiều bộ, cơ quan, địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có 03 văn bản báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ về việc soạn thảo Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện nội dung nêu trên (kèm theo Dự thảo)**[[17]](#footnote-17)** để bảo đảm văn bản hướng dẫn được ban hành đúng thẩm quyền, có hiệu lực pháp lý cao, áp dụng thống nhất, xử lý được những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tại Thông báo số 193/TB-VPCP ngày 01/7/2022, trên cơ sở ý kiến của các Bộ: Tư pháp, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đã chỉ đạo xem xét sự cần thiết ban hành Nghị định hướng dẫn do trình tự, thủ tục chỉ định thầu đã được quy định cơ bản đầy đủ theo pháp luật về đấu thầu. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 243/LĐCP ngày 19/7/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 4934/BKHĐT-QLĐT ngày 20/7/2022 trình Thủ tướng Chính phủ:

- Đề xuất sửa đổi Nghị quyết số 18/NQ-CP để xác định đầy đủ trách nhiệm được giao của Thủ tướng Chính phủ theo Nghị quyết số 43/2022/QH15, phân định rõ trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ và người có thẩm quyền, tạo cơ sở để các Bộ, ngành, địa phương chủ động triển khai. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ chấp thuận về nguyên tắc việc áp dụng chỉ định thầu đối với các gói thầu, dự án về hạ tầng giao thông và y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (với vai trò người phê duyệt quyết định đầu tư) là người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chỉ định thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Cho phép không ban hành Thông tư hướng dẫn mà thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu hiện hành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện.

**(2)** Về việc sửa đổi các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý tại Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp:Bộ Tài chính đang hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi nội dung nêu trên.

**(3)** Về việc xây dựng phương án và quyết định theo thẩm quyền việc hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, internet từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam:Bộ Thông tin và Truyền thông đang hoàn thiện và phê duyệt Phương án đối với nội dung nêu trên.

**2. Tình hình thực hiện, giải ngân nguồn lực thuộc Chương trình**

Tính đến nay, thống kê sơ bộ các chính sách thuộc Chương trình đã giải ngân đạt khoảng **48 nghìn tỷ đồng**, cụ thể như sau:

- Đến ngày 21/7/2022, Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân thực hiện 4/5 chương trình tín dụng chính sách của Chương trình khoảng **9,2 nghìn tỷ đồng** trên 19.000 tỷ đồng kế hoạch năm 2022 (tăng gần 2 lần so với tháng 5/2022), trong đó, cho vay hỗ trợ tạo việc làm là **6.941 tỷ đồng**; cho vay học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị phục vụ học trực tuyến **690 tỷ đồng**; cho vay mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP là **1.420 tỷ đồng**; cho vay cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 là **111 tỷ đồng**.

Thực hiện Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ, trong 6 tháng đầu năm 2022 Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân số vốn vay các chương trình tín dụng chính sách được hỗ trợ lãi suất khoảng **60.229 tỷ đồng**

- Đến ngày 22/7/2022, đã thực hiện giải ngân **196,7 tỷ đồng** hỗ trợ tiền thuê nhà cho hơn 344 nghìn người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Đến nay đã miễn thuế giá trị gia tăng đầu ra, thuế môi trường đối với nhiên liệu bay, xăng là **31 nghìn** **tỷ đồng**.

- Hỗ trợ chi phí cơ hội thông qua các chính sách gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất là **7,4 nghìn tỷ đồng** đến hết tháng 6/2022. Đối với kỳ báo cáo tháng 7/2022, Bộ Tài chính chưa báo cáo cụ thể về số liệu nêu trên, tuy nhiên đã gia hạn thời gian nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất là 41,6 nghìn tỷ đồng, gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước là 1.458 tỷ đồng*.*

Ngoài ra, ước tính đã giảm thuế bảo vệ môi trường đối với các mặt hàng xăng, dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 trong 7 tháng đầu năm **khoảng 8.909 tỷ đồng** (không thuộc phạm vi Chương trình).

Tuy nhiên, việc triển khai một số chính sách: hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, hỗ trợ lãi suất cho vay (2%/năm) còn chưa đạt tiến độ đề ra, chưa đáp ứng kỳ vọng của cử tri, người dân và doanh nghiệp, phần nào tác động hiệu quả của Chương trình. Theo đánh giá, một số lý do dẫn đến tình trạng này bao gồm: (i) việc phân bổ nguồn vốn NSTW để thực hiện còn chưa kịp thời; (ii) còn tâm lý ngại ngần, sợ sai, lúng túng trong triển khai ; (iii) các đối tượng thụ hưởng đa dạng, cần thời gian rà soát, việc xác định còn khó khăn. Việc ban hành một số ít văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền các bộ còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

**3. Về việc triển khai công tác phân bổ vốn chi đầu tư phát triển thuộc Chương trình**

Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã có chỉ đạo tại **08** Công điện, văn bản chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương, địa phương quyết liệt triển khai việc phân bổ vốn chi đầu tư phát triển thuộc Chương trình, ngày 20/5/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 450/TTg-KTTH thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình để các bộ, cơ quan trung ương, địa phương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định.

Triển khai nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích cực, chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tổng hợp việc xây dựng, rà soát danh mục các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có **16** văn bản, công điện**[[18]](#footnote-18)** gửi các bộ, cơ quan trung ương, địa phương về việc rà soát, đề xuất, có ý kiến đối với danh mục và mức vốn dự kiến bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình.

Trên cơ sở đề xuất, rà soát của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã khẩn trương hoàn thiện **11** tờ trình, báo cáo**[[19]](#footnote-19)** Phó Thủ tướng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Chính phủ về danh mục và phương án phân bổ vốn đầu tư công thuộc Chương trình.

**Đến nay,** kết quả phân bổ vốn chi đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương cụ thể như sau:

- Số vốn dự kiến bố trí cho các nhiệm vụ, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo danh mục và mức vốn, đã hoàn thiện thủ tục đầu tư: **146.898 tỷ đồng** cho **91** nhiệm vụ, dự án.

- Số vốn dự kiến bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thuộc chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo nhưng chưa đủ thủ tục đầu tư, đang hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định: **2.173 tỷ đồng** cho **21** dự án.

- Số vốn còn lại chưa thông báo, số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương không đề xuất nhu cầu bố trí: **26.929 tỷ đồng**, bao gồm:

*-* ***11.834*** *tỷ đồng của ngành giao thông dự kiến để bố trí cho 04 dự án đoạn tuyến cao tốc, đường Quốc lộ đang trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phân cấp cho địa phương làm cơ quan chủ quản thực hiện dự án;*

*-* ***13.198*** *tỷ đồng của lĩnh vực y tế dự kiến để bố trí cho 144 dự án theo đề xuất của Bộ Y tế, như vậy còn dư* ***802*** *tỷ đồng của lĩnh vực y tế do Bộ Y tế không đề xuất phương án bố trí (Bộ Y tế đề xuất* ***13.198*** *tỷ đồng trong tổng số* ***14.000*** *tỷ đồng được Quốc hội quyết nghị cho lĩnh vực y tế tại Nghị quyết số 43/2022/QH15).*

*-* ***965*** *tỷ đồng của bộ, ngành đề xuất không bố trí, đề nghị điều chuyển, bổ sung cho 02 dự án của tỉnh Bến Tre, Ninh Thuận;*

*-* ***130*** *tỷ đồng đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo vốn cho 02 dự án của Bộ Xây dựng và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc lĩnh vực cơ sở trợ giúp xã hội, đào tạo, dạy nghề để hoàn thiện thủ tục đầu tư nhưng đến nay chưa có báo cáo tình hình và ý kiến đề xuất.*

Tại văn bản số 678/TTg-KTTH ngày 31/7/2022, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến cơ bản thông qua phương án dự kiến danh mục và mức vốn bố trí cho các nhiệm vụ, dự án của Chương trình. Trên cơ sở đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang khẩn trương phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương liên quan hoàn thiện Tờ trình Chính phủ, dự thảo Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến ngay trong kỳ họp tháng 8/2022.

**III. HỌP BAN CHỈ ĐẠO VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

Ngày 28/7/2022, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, Trưởng Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã chủ trì họp phiên đầu tiên của Ban Chỉ đạo. Trên cơ sở báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư[[20]](#footnote-20), các ủy viên Ban Chỉ đạo đã thẳng thắn nhìn nhận, đánh giá những kết quả đã đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong gần 06 tháng triển khai và đề xuất những giải pháp để đẩy nhanh, tạo thuận lợi thực hiện Chương trình. Qua thảo luận, Ban Chỉ đạo đề xuất thực hiện các giải pháp:

- Đề nghị sửa đổi Nghị quyết số 18/NQ-CP của Chính phủ về áp dụng hình thức chỉ định thầu phù hợp với Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

- Khẩn trương xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn chính sách còn lại thuộc thẩm quyền của các Bộ liên quan. Đối với những chính sách đã được ban hành, các bộ, cơ quan chủ trì cần theo dõi sát sao tình hình triển khai, tập trung đẩy mạnh thực hiện, chủ động có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Căn cứ tình hình, yêu cầu thực tế để rà soát, đánh giá khả năng giải ngân của các chính sách, chủ động xây dựng phương án điều chỉnh, bổ sung nguồn lực cho chính sách khác còn dư địa triển khai trong trường hợp cần thiết.

**IV. KIẾN NGHỊ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Căn cứ tình hình triển khai thực hiện Chương trình và kết luận cuộc họp ngày 28/7/2022 của Ban Chỉ đạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ một số nội dung sau:

- Trình Thủ tướng Chính phủ sớm có ý kiến đối với đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4934/BKHĐT-QLĐT ngày 20/7/2022 về việc áp dụng chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình và Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan sửa đổi Nghị quyết số 18/NQ-CP về áp dụng hình thức chỉ định thầu phù hợp với Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

- Trình Chính phủ sớm có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh mục và mức vốn dự kiến bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình.

- Đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn chính sách còn lại **trước ngày 05/8/2022.**

- Các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi sát tình hình, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các chính sách đã ban hành; chủ động rà soát, đánh giá khả năng giải ngân, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án điều chỉnh, bổ sung nguồn lực cho chính sách khác còn dư địa để thực hiện theo yêu cầu tại Nghị quyết số 11/NQ-CP trong trường hợp cần thiết.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TTg và các PTTg;- Văn phòng Chính phủ;- Lưu VT, Vụ TH. | **BỘ TRƯỞNG** **Nguyễn Chí Dũng** |

1. 17 văn bản theo yêu cầu của Nghị quyết số 11/NQ-CP bao gồm: 6 Nghị định, 5 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 3 Thông tư và 3 văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền của các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 24/04/2022. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/05/2022. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị định số 32/2022/NĐ-CP ngày 21/03/2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 21/5/2022. [↑](#footnote-ref-6)
7. Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022. [↑](#footnote-ref-7)
8. Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 25/7/2022 triển khai Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn I; Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 25/7/2022 triển khai Nghị quyết số 59/2022/QH15 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1; Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 25/7/2022 triển khai ghị quyết số 60/2022/QH15 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1. [↑](#footnote-ref-8)
9. Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022. [↑](#footnote-ref-9)
10. Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022. [↑](#footnote-ref-10)
11. Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022. [↑](#footnote-ref-11)
12. Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 12/4/2022. [↑](#footnote-ref-12)
13. Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg ngày 28/7/2022. [↑](#footnote-ref-13)
14. Văn bản số 1411/BTNMT-DCKS ngày 18/3/2022 [↑](#footnote-ref-14)
15. Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 30/5/2022. [↑](#footnote-ref-15)
16. Thông tư số 09/TT-BTTTT ngày 30/6/2022. [↑](#footnote-ref-16)
17. Văn bản số 1770/BKHĐT-QLĐT ngày 20/3/2022, văn bản số 2944/BKHĐT-QLĐT ngày 05/5/2022, văn bản số 4934/BKHĐT-QLĐT ngày 20/7/2022 [↑](#footnote-ref-17)
18. Văn bản số 725/BHKĐT-TH ngày 30/01/2022; số 839/BKHĐT-TH ngày 11/02/2022; 02/CĐ-BKHĐT ngày 16/02/2022; 891/BKHĐT-TH ngày 14/02/2022; 1291/BKHĐT-TH ngày 03/03/2022; 2555/BHKĐT-TH ngày 18/4/2022; 3245/BKHĐT-TH ngày 18/5/2022, 3401/BKHĐT-TH ngày 24/5/2022, 06/CĐ-BKHĐT ngày 15/6/2022; 4327/BKHĐT-TH ngày 28/6/2022; 4811/BKHĐT-TH ngày 15/7/2022; 4812/BKHĐT-TH ngày 15/7/2022; 4180/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/6/2022; 4610/BKHĐT-KTĐPLT ngày 08/7/2022; 4181/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/6/2022; 4611/BKHĐT-KTĐPLT ngày 08/7/2022. [↑](#footnote-ref-18)
19. Các văn bản số: 1056/BKHĐT-TH ngày 21/02/2022; 1654/BKHĐT-TH ngày 16/3/2022; 2121/BKHĐT-TH ngày 01/04/2022; 2684/BKHĐT-TH ngày 25/4/2022; 2722/BC-BKHĐT ngày 26/4/2022, 3153/BC-BKHĐT ngày 13/5/2022; 3190/BKHĐT-TH ngày 16/5/2022; 3288/BC-BKHĐT ngày 19/5/2022; 3324/BC-BKHĐT ngày 21/5/2022; 4678/TTr-BKHĐT ngày 12/7/2022; 5116/TTr-BKHĐT ngày 26/7/2022. [↑](#footnote-ref-19)
20. Báo cáo số 5178/BC-BKHĐT và số 5179/BC-BKHĐT ngày 28/7/2022. [↑](#footnote-ref-20)